

THIÊN THỨ BA: CÁC PHÁP THỌ GIỚI

Giới pháp lý chung, nghĩa bao gồm xuất gia, tại gia, do người thọ năm giới có phạm thì giới cụ túc thành già nạn, nên phải hiểu suốt từ đầu đến cuối, thể tướng rõ ràng, bày chúng đã thọ, thứ lớp nêu như sau:

PHÁP THỌ TAM QUY

Luận Tát-bà-đa nói: Lấy Tam bảo làm chỗ nương về, muốn được cứu giúp, không được xem thường.

Quy y Phật là trở về với Pháp thân, nghĩa là tất cả trí tuệ công đức vô học, năm Phần đã thành tựu.

Quy y pháp là quay về chỗ cùng tận của mình và người, nghĩa là đoạn dục, vô dục, diệt đế, Niết-bàn.

Quy y Tăng là trở về với Tăng Đệ nhất nghĩa, là ruộng phước công đức tốt lành của hàng Thanh văn hữu học và vô học.

Luật Thiện Kiến nói: Điều cần có thầy truyền trao, tiếng nói thuận nhau, nếu nói không ra tiếng, hoặc không đầy đủ, không xưng danh, không hiểu thì không thành, cho nên nói:

Con tên..... suốt đời quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng (nói ba lần như vậy đã thuộc về pháp).

Con tên..... suốt đời quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi (ba lần kết rồi, luật không có pháp thọ). Các văn luận có nêu ra đầy đủ, ở đây chỉ thọ ba quy y không có truyền giới. Nên luận nói ba quy y rồi, sau có thêm quy y và thọ giới. Nếu không có thêm thì chỉ có quy y, không có thọ giới.

PHÁP THỌ NĂM GIỚI

Trong kinh nói: Có thiện nam, tín nữ bố thí khắp cả chúng sinh trong bốn thiên hạ, cúng dường bốn thứ cần dùng suốt trong một trăm năm, không bằng công đức trì giới một ngày một đêm, do loại giới pháp chung cho cả tình cảnh và phi tình cảnh.

Luận nói: Vì giới nên bố thí thanh tịnh, phải hỏi già nạn trước khi thọ giới cụ túc.

Kinh Thiện Sinh nói: Ông có trộm vật của tăng hiện tiền hay không? Đối với sáu thân, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni có làm hạnh bất tịnh hay không? Cha mẹ, sư trưởng bệnh có bỏ đi hay không? Có giết chúng sinh phát tâm Bồ-đề hay không? Như thế v.v... hỏi đủ rồi. Nếu người không phạm nên bảo rằng:

Giới này là rất khó, có công năng làm cội gốc cho giới Thanh văn và Bồ-tát.

Này người thiện nam, giới có năm thứ; ban đầu từ không giết hại cho đến giới không uống rượu. Nếu thọ một giới, gọi là nhất phần Ưu-bà-tắc; giữ đủ năm giới, gọi là Mãn phần Ưu-bà-tắc. Nay người muốn thọ giới nào thì được tùy ý mà thọ. Bấy giờ, người trí nên tùy theo lời nói mà cho thọ.

Các kinh như Kinh A-hàm v.v... nói: Trước khi thọ giới, phải sám hối tội, sau đó mới thọ. Nên dạy nói như vậy:

Con..... quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng (một ngày một đêm, suốt đời). Hay là (một giới là nhất phần, năm giới là mãn phần) Ưu-bà-tắc. Như Lai là bậc Chí Chân Đẳng Chánh Giác, là Thế tôn của con (ba lần truyền rồi bảo rằng: hưởng về truyền ba quy y, chính là giới thể, nay lại chỉ bày ba kết là giới đã quy y).

Con ... đã quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi (một ngày một đêm, suốt đời). Hay là (một giới gọi là nhất phần, năm giới là mãn phần) Ưu-bà-tắc. Như lai là bậc Chí Chân Đẳng Chánh Giác, là Thế tôn của con (ba lần kết rồi bảo rằng: nay tôi sẽ chỉ bày giới tướng cho người, người hãy nghe kỹ mà lãnh thọ).

Trọn đời không sát sinh là giới của Ưu-bà-tắc, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trọn đời không trộm cắp là giới của Ưu-bà-tắc, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trọn đời không được tà dâm là giới của Ưu-bà-tắc, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Hoặc nói dối hoặc uống rượu, đều y cứ theo trên hỏi đáp đủ rồi, ngoài ra còn có sáu giới trọng và hai mươi tám giới khinh, các hành tướng linh tinh, rộng như trong kinh Thiện Sinh và Hành Sự Sao, nói sự phát nguyện đồng với thực hành tám giới.

PHÁP THỌ TÁM GIỚI

Kinh Thiện Sinh, Tăng Nhất A-hàm nói: Phật dạy: Ưu-bà-tắc vào ngày mồng tám ngày mười bốn, ngày rằm, phải đến các chỗ Trưởng lão Tỳ-kheo, mỗi tháng thọ tám giới, mỗi tháng thọ, chớ không mất thứ lớp. Trong luận cho phép năm chúng truyền tám giới.

Luận Thành Thật nói: Nếu lúc không có người, chỉ cần tâm nghĩ miệng nói, cho đến nói con giữ tám giới cũng được thành thọ.

Luận Câu-xá nói: Nếu trước đã khởi ý vào ngày trai thọ, thì tuy ăn rồi cũng được. Trước thọ giới rồi, sau nhất tâm chấp tay, nói theo người truyền giới, chớ nói trước, chớ nói cùng một lượt, nếu trái thì không thành.

Luận nói: Nếu thọ tám giới thì phải nói một ngày một đêm, chớ để lẫn lộn với giới trọn đời.

Luận Thành Thật nói: Năm giới, tám giới, tùy theo ngày tháng dài, ngắn hoặc một năm hay một tháng, cho đến nửa ngày nửa đêm, thọ thêm hay thọ bớt đều được. Nên truyền lời như thế này:

Con..... quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng (một ngày một đêm (bảy đêm) hoặc một năm một tháng). Làm Ưu-bà-tắc tịnh hạnh (ba lần truyền như vậy).

Con ... quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi (một ngày một đêm hoặc một năm, một tháng). Làm Ưu-bà-tắc tịnh hạnh xong (ba lần kết rồi kể truyền giới tương).

Như Chư Phật trọn đời không sát sinh, ông..... trong một ngày một đêm không sát sinh, có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như Chư Phật suốt đời không trộm cắp, ông..... trong một ngày một đêm không trộm cắp, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như Chư Phật trọn đời không dâm, ông..... trong một ngày một đêm không dâm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như Chư Phật suốt đời không nói dối, ông..... trong một ngày một đêm không nói dối, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như Chư Phật suốt đời không uống rượu, ông trong một ngày một đêm không uống rượu, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như Chư Phật trọn đời không đeo tràng hoa thơm chuỗi anh lạc, dầu thơm xức vào thân, ông trong một ngày một đêm, không đeo tràng hoa thơm, chuỗi anh lạc, dầu thơm xức vào chân, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như Chư Phật suốt đời không ngồi trên giường cao tốt và ca múa

hát xướng, cố đến xem nghe, ông trong một ngày một đêm, không ngồi giường cao tốt và ca múa hát xướng, cố đến xem nghe, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như Chư Phật suốt đời không ăn phi thời, ông trong một ngày một đêm không ăn phi thời, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Thứ lớp như trên truyền rồi, phải dạy phát nguyện rằng:

Nay Con nhờ công đức thọ bát quan trai này, không rơi vào đường ác, tám nạn, biên địa, đem công đức này nhiếp lấy tất cả nghiệp ác của chúng sinh, có bao nhiêu công đức thì bố thí cho người đó, khiến thành đạo vô thượng chánh chân, cũng khiến cho đời tương lai Đức Phật Di-lặc ra đời, ba hội được vượt qua sinh, già, bệnh, chết.

Trong kinh nói: Ví như có người thiện nam tín nữ, không phát nguyện này mà giữ tám giới trai, được cho chút ít ruộng phước, dẫn lời xua để làm chứng.

PHÁP TRUYỀN THỌ GIỚI XUẤT GIA

Được chia làm bảy phần:

1. Nói công đức xuất gia do Bồ-tát.
 2. Có lợi ích vượt hơn thế gian.
 3. Ngăn trở người xuất gia là rất tổn hại.
 4. Nói đã xuất gia rồi thì hành tội hạnh.
 5. Nói đã xuất gia rồi thì làm việc phước của phàm phu.
 6. Nói về pháp cốt yếu xuất gia tu học.
 7. Nói về chánh hạnh Đại thừa, Tiểu thừa, ba môn học làm gốc.
- Trong Sự Sao có nói rộng.

PHÁP XIN ĐỘ NGƯỜI

Bấy giờ, các Tỳ-kheo, liền độ người, không biết dạy bảo vì mình ngu si nên đệ tử không được dạy bảo, không biết oai nghi, mặc y không ngay ngắn, khát thực không đúng pháp, ở chỗ nào cũng thọ thức ăn bất tịnh, vào bữa ăn sáng, bữa ăn trưa lớn tiếng kêu to, như pháp Bà-la-môn nhóm họp, các Tỳ-kheo đem việc này bạch lên Đức Phật:

Phật dạy: Cho phép tăng và vị truyền giới cụ túc, bạch nhị yết-ma, vì kia muốn độ người phải đến trong chúng, vén y bày vai phải, cởi giày dép, lễ dưới chân chúng Tăng, gối phải sát đất, chấp tay tác bạch xin như vậy:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe, Tỳ-kheo..... cầu chúng tăng xin độ người, truyền giới cụ túc. Xin tăng cho Tỳ-kheo..... độ người truyền giới cụ túc, xin thương xót cho.

Nói xin ba lần. Trong luật y theo văn yết-ma, cho người truyền giới cụ túc, phải xin pháp nuôi chúng. Nếu xét trong Kiên-độ thọ giới ở trước nêu đầy đủ, đức của Hòa-thượng rồi. Văn tổng kết nói: Nuôi chứa Sa-di cũng giống như vậy. Nên biết vì không có công đức nên không hợp.

PHÁP CHO ĐỘ NGƯỜI

Phật dạy: Phải quán sát người này, nếu không thể dạy bảo, lại không dùng hai việc nhiếp lấy: Một là pháp, hai là cơm ăn áo mặc, phải nói rằng: Đại đức thôi đi chớ độ người. Nếu người có trí tuệ, có khả năng dạy bảo, lại dùng hai việc nhiếp thủ, thì nên cho tác pháp yết-ma bạch rằng:

Bạch Đại đức Tăng lắng nghe, Tỳ-kheo..... này, nay đến chúng tăng xin phép độ người và truyền giới cụ túc. Nếu thời giờ của chúng tăng đã đến, tăng bằng lòng nay Tăng cho Tỳ-kheo..... độ người thọ giới cụ túc. Tác Bạch như thế.

Bạch Đại đức Tăng lắng nghe, Tỳ-kheo..... này nay đến chúng tăng xin pháp độ người và truyền giới cụ túc. Tăng nay cho Tỳ-kheo..... độ người và truyền giới cụ túc, các vị Trưởng lão nào bằng lòng. Tăng cho Tỳ-kheo độ người và truyền giới cụ túc thì im lặng. Vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng cho Tỳ-kheo..... độ người và truyền giới cụ túc, tăng bằng lòng vì im lặng, việc này nên hành trì như vậy.

PHÁP ĐỘ SA-DI

Trong luật đầu tiên độ La-hầu-la.

Tăng-kỳ nói: Nếu bảy tuổi hiểu biết tốt xấu thì cho xuất gia, quá bảy mươi tuổi đi đứng phải nhờ người dìu đỡ, thì không được độ. Nếu tu tập được các nghiệp thì cho xuất gia. Lúc người muốn xuất gia, phải nói cho biết những việc khổ về ăn, ở, ngủ, học hỏi nhiều, nếu đáp làm được thì độ.

PHÁP CHO CẠO TÓC

Bấy giờ, các Tỳ-kheo liền độ người, vì có độ người chúng tăng không biết, Phật dạy: Ông nếu muốn ở trong chùa cho cạo tóc phải bạch

tất cả tăng, nếu không được hòa hợp, thì mỗi phòng nói cho biết rồi cho cạo tóc, nếu hòa hợp tác bạch rồi thì cho cạo tóc. Tác bạch như vậy:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe, người kia muốn xin Tỳ-kheo..... cạo tóc. Nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho, Tỳ-kheo..... cạo tóc, tác bạch như thế.

Tác bạch rồi gọi vào trong chúng cho cạo tóc, pháp thức độ người trong Sự Sao có nói rộng.

Luật Ngũ Phần nói: Trước cho thọ năm giới, sau cho thọ mười giới.

PHÁP THỌ MƯỜI GIỚI

Phật dạy: Nếu ở trong chùa, độ cho xuất gia, phải bạch tất cả tăng, Tăng cho rồi thì xuất gia, nên tác bạch như vậy:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe, người này đến Tỳ-kheo..... xin xuất gia.

Nếu thời giờ của chúng tăng đã đến, Tăng bằng lòng, cho..... xuất gia, tác bạch như thế.

PHÁP TRUYỀN GIỚI THỂ

Luật Thiện Kiến nói: A-xà-lê bảo rằng: ông nói theo tôi, tôi dạy người thọ ba quy y.

Đáp: Dạ.

Lại hỏi già nạn người ấy, duyên khởi phát giới, y theo như kinh luật, theo lệ phải hỏi cho đủ, mới truyền giới rằng:

Con..... quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Nay Con theo Phật xuất gia, vị ấy làm Hòa-thượng. Như Lai là bậc Chí Chân Đẳng Chánh Giác, là Thế Tôn của con (ba lần rồi thì).

Con..... đã quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi. Nay Con theo Phật xuất gia rồi. Tỳ-kheo mới làm Hòa-thượng. Đức Như lai là bậc Chí Chân Đẳng Chánh Giác, là Thế tôn của con (ba lần kết rồi, trao cho giới tướng).

TRUYỀN GIỚI TƯỚNG

Trọn đời không được sát sinh, là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trọn đời không được trộm cắp, là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được dâm dục là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được nói dối là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được uống rượu là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được đeo tràng hoa, xúc dầu thơm, là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được ca múa hát xướng và cố đến xem nghe, là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được ngồi giường cao rộng lớn, là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được ăn phi thời, là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Trợn đời không được cầm giữ sinh tượng, vàng bạc, vật báu, là giới của Sa-di, ông có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Đây là mười giới Sa-di, suốt đời không được phạm.

Như kinh Thỉnh Tăng Phước Điền nói: Sa-di phải biết năm đức:

1. Phát tâm xuất gia vì tâm đeo mang đạo pháp.
2. Hủy bỏ hình tướng tốt đẹp vì thích ứng với pháp phục.
3. Cắt bỏ hẳn thân ái, không còn thân thích.
4. Hủy bỏ thân mạng, tôn sùng đạo pháp.
5. Chí cầu Đại thừa, vì để độ người.

Theo luật Tăng-kỳ nên nói mười số:

1. Tất cả chúng sinh đều nương vào sự ăn uống.
2. Danh sắc.
3. Nghĩ về sự đau khổ.
4. Bốn đế.
5. Năm ấm.

6. Sáu nhập.
7. Bảy giác chi.
8. Tám chánh đạo.
9. Chín chỗ ở của chúng sinh.
10. Mười tất cả nhập.

Nêu lên số ấy giải thích đối trị nhau, hiển bày chánh pháp đồng thời như trong Hành Sự Sao có nói rộng:

PHÁP TỶ-KHEO TRUYỀN GIỚI

Phật nói: Thiện Lai Tỳ-kheo; phá kiết sử Tỳ-kheo; tam ngữ Tỳ-kheo; biên địa năm người trì luật, thì được truyền giới Tỳ-kheo; ở Trung quốc mười người được truyền giới Tỳ-kheo.

Ở trên trình bày năm thứ thọ giới, đều chính trong văn luật, nói ba lần thiện lai, chỉ hạn cuộc khi Phật còn tại thế. Ba thứ còn lại là chung cho sau khi Phật diệt độ.

DUYÊN TRUYỀN GIỚI TỶ-KHEO

Giới là thuyền bè đưa qua biển sinh tử, là cội gốc của chánh pháp, chắc chắn phải có duyên hợp tương ứng, nếu có sai trái thì tuy truyền nhưng không đắc giới. Nay giải hai thứ yết-ma phải đầy đủ năm duyên mới thành.

I. Người có khả năng thọ, có năm thứ:

1. Loài người: Luật nói: Chư Thiên, A-tu-la, phi nhân, súc sinh không đắc giới. Luận nói: Ba quy y, năm giới cấm chỉ có trong loài người, còn các đường khác thì không có.

2. Các căn đầy đủ. Luật nói: Hoặc người cuồng, hoặc điếc, hoặc câm, hoặc thân tướng không đầy đủ, người mắc trăm già nạn. Tất cả người ấy có thể làm ô nhục chúng tăng, đều không được.

3. Thân khí thanh tịnh. Luận Tát-bà-đa nói: Trước thọ năm giới, tám giới, người từng phá giới trọng, thì không được lại thọ mười giới.

Luật nói: Trước thọ giới rồi phá giới trọng, lại xin thọ nữa gọi là nạn biên tội. Lại người tại gia, Sa-di gây ra các nghiệp nặng, đều thuộc về mười ba nạn.

4. Tướng xuất gia đầy đủ. Luật nói: Phải cạo tóc mặc cà-sa, đồng với người xuất gia. Nếu mặc y phục thế tục, mặc áo ngoại đạo, các đồ trang sức lỏa hình, v.v... thì không gọi là thọ giới Cụ túc.

5. Được chút phần pháp. Luật nói: Không cho thọ giới Sa-di và thọ giới Cụ túc, thì chúng tăng mắc tội.

II. Sở đối có bảy thứ:

1. Kết giới thành tựu, vì kết giới không thành, vì yết-ma không có chỗ nương.

2. Có vị Tăng bình pháp, vì bạch bốn yết-ma theo lời Phật dạy, những chúng trái pháp thì không nên tác pháp (không hợp với bình pháp).

3. Số Tăng đầy đủ, chẳng phải là đầu số đủ mười vị. Kinh Tỳ-ni Mầu nói: Hòa-thượng, hai vị A-xà-lê, đều phải đúng pháp, bảy vị tăng làm tôn chứng, đều thanh tịnh hiểu rõ. Luật nói: Nếu không có Hòa-thượng hoặc mười vị không đủ, thì như trong thiên không đủ số đã nói rõ, đều được thành tựu.

4. Trong giới đều nhóm hòa hợp. Luật nói: Lại không có phương tiện gì làm yết-ma riêng chúng.

5. Trong giáo pháp có bạch bốn lần yết-ma. Kinh Tỳ-ni Mầu nói: Yết-ma đúng pháp.

6. Duyên giúp đỡ đầy đủ. Luận nói: Nếu người không có y bát, hoặc mượn y bát người khác đều là trái pháp.

7. Về thời Phật pháp. Luận Tỳ-đàm nói: Đến thời pháp diệt, tất cả thọ giới kết giới, đều mất hết.

III. Phát tâm xin giới:

Luật nói: Nếu người thọ giới không tự xưng tên mình, không xưng tên Hòa-thượng, dạy xin mà không xin, hoặc ngủ say, tức giận, hoặc không có tâm thọ, đều không đắc giới.

IV. Tâm cảnh tương ứng:

Nếu tâm không thích hợp cảnh, hoặc cảnh không xứng với tâm, hoặc tâm cảnh đều không tương xứng, đều là trái pháp.

V. Việc thành tựu rất ráo:

Đầu tiên từ thỉnh sư đến sau cùng thọ giới xong, trước sau không trái được gọi là biện sự.

CHÍNH TRƯỚC KHI TRUYỀN GIỚI THỂ CÓ ĐỦ TÁM PHÁP**I. Đầu tiên là nói pháp thỉnh sư:**

Luật nói: Đệ tử không có thầy dạy bảo, làm việc trái pháp.

Phật dạy: Phải lập Hòa-thượng, đệ tử phải tưởng Hòa-thượng như cha mẹ, kính trọng lẫn nhau. Lại Tỳ-kheo bệnh không có người săn sóc, nên để cho qua đời. Phật dạy: Phải nuôi đệ tử, phải cùng cung kính tôn trọng, săn sóc nhau, chánh pháp mới được lâu dài, tăng thêm lợi ích

rộng lớn. Hòa-thượng phải xem đệ tử như con. Luật Thiện Kiến nói: Vì ban đầu không thỉnh, nên sau trái với lời dạy bảo, Phật dạy cho thỉnh.

Nếu theo bản luật thì pháp thỉnh không phải ở trong tăng, nay y theo Thập tụng và Tăng-kỳ, dạy người thọ giới trước vào trong tăng, dạy bảo thứ lớp, mỗi việc đều đầu mặt lễ dưới chân chúng Tăng, sau đó mới thỉnh, phải vén y bày vai phải, cởi giày dép, gói phải sát đất, chấp tay thỉnh như vậy:

Bạch Đại đức một lòng nghĩ, nay con..... thỉnh Đại đức làm Hòa-thượng. Xin Đại đức vì con làm Hòa-thượng. Con xin nương theo Đại đức được thọ giới Cụ túc. Xin thương xót cho con.

(Nói thỉnh ba lần).

Luật Tăng-kỳ nói: Trong chúng thỉnh rồi, Hòa-thượng nói: Người hãy sinh tâm vui vẻ. Luật Bản nói: Được như vậy, ta sẽ dạy bảo ông, thanh tịnh chớ buông lung.

Theo A-tỳ-đàm của Phật, còn hai vị A-xà-lê cũng có pháp thỉnh, tức là y cứ theo văn trên, nghĩa là lấy các nghĩa thỉnh sư khác để so sánh.

II. Để người thọ giới ở chỗ nào?

Phật dạy: Người thọ giới không được ở trên hư không, chỗ ẩn núp lia thấy nghe, hoặc ở ngoài giới, vị Hòa-thượng đó và người trong đủ số cũng không được ở trên hư không, cho đến ngoài giới.

Phật dạy: Phải để cho người muốn thọ giới đứng chỗ mắt thấy, tai không nghe.

III. Sai người hỏi duyên

Bấy giờ, có người muốn thọ giới, đem ra ngoài giới cởi y xem coi, làm ngưng trệ việc thọ giới.

Phật dạy: Không nên làm như vậy, từ nay trở đi cho hỏi trước mười ba việc nạn, sau đó sẽ thọ. Giới sư nên hỏi rằng: Trong chúng ai có khả năng làm thầy giáo thọ cho.....? Nếu có thì đáp rằng: Tôi..... có khả năng, giới sư nên hòa tăng xin dục, rồi bạch rằng:

Bạch Đại đức tăng xin lắng nghe, kia đến Hòa-thượng..... xin thọ giới Cụ túc, nếu thời giờ của tăng đã đến. Tăng bằng lòng cho..... làm thầy giáo thọ, tác bạch như vậy.

IV. Pháp ra ngoài chúng hỏi

Luật Ngũ Phần nói: Phải an ủi rằng: Các vị chớ sợ hãi, chốc lát nữa sẽ đem các vị để ở chỗ cao tốt, v.v..., rồi cầm y bát dạy rằng:

Đây là An-Đà-Hội, đây là Uất-đa-la-tăng, đây là Tăng-già-lê. Luận Tát-bà-đa nói: Tên gọi ba y này này, trong chín mươi sáu thứ

ngoại đạo không có, chỉ trong Phật pháp mới có, nên chỉ bày cho các vị. Đây là Bát-đa-la. Luật Thập tụng nói: Bát này là cờ nêu của Hằng sa Chư Phật.

1. Y bát này là của ông phải không?

Đáp: Mô Phật, phải. Trong các bộ cũng gia pháp cho thọ.

Nên nói rằng: Nay người thiện nam hãy lắng nghe. Nay là lúc chí thành, cũng là lúc nói thật. Nay Ta sẽ hỏi ông, ông tùy theo ta hỏi mà đáp. Nếu không thật thì nói không thật, nếu thật thì nói thật. Người có phạm tội biên địa không?

Đáp: Không. Nên nói rằng: ông lẽ ra không biết tên tội này. Nghĩa là người đã thọ giới của Phật rồi, nếu phạm bốn giới trọng tức là người ở ngoài biển Phật pháp, nên gọi là biên tội.

Ông có phạm không?

Đáp: Mô Phật, không.

Nghĩa là quyết định rằng: Hễ vặn hỏi có không ý là phải hiểu nhau, nếu một người ở trung quốc còn một người ở biên địa, không lãnh hội ý nhau thì không thành phạm giới, xả giới. Nay tuy là hỏi nhưng không hiểu, thì chẳng khác với người không hỏi. Luật nói: Không thành thọ giới, từ đây về sau giống như đây nên biết.

2. Người có làm ô nhiễm Tỳ-kheo ni không?

Luật Tăng-kỳ nói: Nghĩa là lúc còn tại gia làm nhiễm ô tịnh giới phạm hạnh của ni.

3. Người có phải là tặc trụ không?

Nghĩa là khi còn tại gia, trộm nghe yết-ma thuyết giới đồng với pháp sự tăng.

4. Người có phá nội, ngoại đạo không?

Nghĩa là từng làm ngoại đạo đến xin thọ giới cụ túc, sau lại trở về ngoại đạo, nay lại đến xin thọ giới cụ túc.

5. Người có phải huỳnh môn hay không?

Nghĩa là không phải sáu thứ sinh, kiền, đố, biến, bán.

6. Người có giết cha không?

7. Người có giết mẹ không?

8. Người có giết A-la-hán không?

9. Người có phá tăng không?

10. Người có tâm ác làm thân Phật chảy máu không?

Tăng-kỳ nói: Hai nạn này sau khi Phật diệt độ không có. Phật nhập Niết-bàn, y theo văn xưa mà hỏi.

11. Người có phải phi nhân hay không?

Nghĩa là các vị trời, quỷ thần, v.v... biến thành hình người cầu xin thọ giới.

12. Người có phải súc sinh không?

Nghĩa là các loại rồng có thể biến thành người đến xin thọ giới.

13. Người có phải hai hình không?

Nghĩa là thân này có đủ hai căn nam và nữ, chính là trái với đồ đựng đạo, người này đều phải hiểu rõ từng thứ một, hiểu rồi nếu đáp không thì thôi.

Người pháp danh là gì? Hòa-thượng pháp hiệu là gì? Đủ hai mươi hai tuổi chưa?

Ba việc này và mười ba nạn đều phải từng việc hỏi đáp, vì không đầy đủ, nên không đắc giới.

Y bát có đầy đủ không? Cha mẹ có cho phép các vị không?

14. Người có mắc nợ không?

15. Người có phải tội tở không?

16. Người có làm quan hay không?

17. Người có phải trượng phu không?

Luật Bản nói: Tuổi đủ hai mươi chịu đựng được lạnh, nóng, gió, mưa, đói khát, giữ giới, ngày ăn một bữa, chịu đựng những lời nói ác và độc trùng, mười việc đó là tướng trượng phu.

Tăng-kỳ nói: Hai mươi tuổi trở lên, bảy mươi tuổi trở xuống có khả năng chịu đựng được, đó là vị Trượng phu, được cho thọ giới. Nếu hơn hoặc kém đâu cho có khả năng, cũng phải đúng pháp, nếu không chịu đựng được đều không cho thọ giới.

Trượng phu bị các bệnh như: Hủi, ung thư, ghẻ trắng, khô gầy, điên cuồng. Người có bị các bệnh như thế không?

Đều y theo có, không mà đáp.

Như nay tôi hỏi người, trong tăng cũng sẽ hỏi như thế, như người đã đáp với tôi thế nào thì lúc nào trong tăng cũng phải đáp như thế.

Thầy giáo thọ phải sửa sang oai nghi rồi, lại bảo rằng: Người đứng đây đợi tôi, đến trong tăng, có lệnh gọi hãy đến.

V. Pháp bạch gọi vào chúng

Phật dạy: Vị sư giáo thọ kia hỏi nạn rồi, lại vào trong chúng. Oai nghi như thường lệ, đứng cách nhau chỗ duỗi tay đựng được, phải tác bạch như vậy.

Bạch Đại đức tăng lắng nghe! Vị kia đến Hòa-thượng mỗ xin thọ giới Cụ túc. Nếu thời giờ của tăng đã đến xin Tăng bằng lòng cho, tôi..... đã hỏi xong; cho phép đem đến chúng tăng, tác bạch như

thế. Ở đây tác bạch rồi nên gọi rằng: Người hãy đến, đến rồi phải cầm y bát. Ở trước giới sư gối phải quỳ sát đất chấp tay, phải dạy xin như vậy.

VI. Nói rõ pháp xin giới

Vị sư giáo thọ kia dạy như trước, nên bảo rằng: Trình bày cách pháp xin giới pháp, người phải tự trình bày, nhưng vì người không hiểu nên tôi dạy cho. Người nên bạch rằng: Bạch Đại đức tăng lắng nghe! Con là..... đến Hòa-thượng mô xin thọ giới Cụ túc. Con là nay đến chúng tăng xin thọ giới cụ túc. Tỳ-kheo mô làm Hòa-thượng. Xin tăng thương xót cứu giúp con.

Ba lần xin rồi, Sư giáo thọ ngời lại.

VII. Pháp Hòa-thượng giới sư hỏi:

Nên tác bạch rằng:

Bạch Đại Đức tăng lắng nghe! Vị này..... đến Hòa-thượng mô xin thọ giới cụ túc. Vị này..... nay đến chúng tăng xin thọ giới Cụ túc. Tỳ-kheo mô làm Hòa-thượng. Nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến, Tăng bằng lòng cho, tôi hỏi các việc nạn, tác bạch như thế.

VIII. Pháp thưa hỏi:

Nên nói: Đây là An-Đà-Hội, Uất-đa-la-tăng, Tăng-già-lê. Đây là Bát-đa-la. Y bát này là của người phải không?

Giới tử đáp: Mô Phật, phải. Lại nói:

Này người thiện nam hãy lắng nghe, nay là thời chí thành cũng là thời nói thật. Nay tùy theo lời tôi hỏi người, người phải y theo sự thật mà đáp.

Luật Tăng-kỳ nói: Nếu người đáp không thật tức là dối gạt các vị trời, quỉ, phạm. Sa-môn, Bà-la-môn, người đời. Cũng là dối gạt đức Như lai và chúng tăng, nên tự mình mắc tội lớn.

1. Người có phạm biên tội không?
2. Người có phạm Tỳ-kheo-ni không?
3. Người phải tặc tâm thọ giới không?
4. Người có phá nội ngoại đạo không?
5. Người có phải huỳnh môn không?
6. Người có giết cha không?
7. Người có giết mẹ không?
8. Người có giết A-la-hán không?
9. Người có phá Tăng không?
10. Người có tâm ác làm thân Phật chảy máu không?
11. Người có phải phi nhân hay không?

12. Người có phải súc sinh không?

13. Người có phải hai hình không?

Nên tùy theo việc mà đáp rằng: Mộ Phật, không.

Người pháp danh là gì? Hòa-thượng hiệu là gì? Đủ hai mươi tuổi chưa? Ba y bát đầy đủ chưa? Cha mẹ có cho người xuất gia hay không? Người có mắc nợ người không? Người có phải tội tở không? Người có làm quan không? Người là Trượng phu phải không? Bạc trượng phu có những bệnh như: ghẻ, ung thư, bạch lại, khô gầy, điên cuồng, nay người có các bệnh như thế không?

Đều y theo lời hỏi rồi, có hay không đều đáp đầy đủ, nghĩa là lời nói hiểu nhau, đồng như thầy giáo thọ ở trước.

PHÁP CHÁNH THỌ GIỚI THỂ

Luận Tát-bà-đa nói: Hễ muốn thọ giới thì trước cho nói pháp, dẫn dắt khai mở, khiến cho đối với tất cả cảnh, sinh lòng từ bi, liền được giới tăng thượng. Nên nói với người kia rằng: chúng sinh sáu đường phần nhiều ngăn ngại giới pháp, chỉ có loại người được thọ giới cũng đều có già nạn, không phải đều có khả năng hết. Người không có già nạn, thì chắc chắn sẽ được thọ giới. Người phải y theo văn luận phát tâm tăng thượng, đó là cứu giúp tất cả chúng sinh, dùng pháp độ họ. Lại giới là cội gốc của pháp lành, làm chánh nhân cho ba thừa. Lại giới là của báu trong Phật pháp, các đạo khác không có. Lại có công năng hộ trì chánh pháp của Phật, cho được lâu dài. Lại oai nghi thế lực của yết-ma là đại lực của chúng tăng, có thể nêu lên pháp giới là thắng pháp, đặt trong thân tâm người, người phải nhất tâm nghe kỹ mà thọ, nên tác bạch rằng:

Bạch Đại Đức tăng lắng nghe vị này ... đến Hòa-thượng mỗi xin thọ giới Cụ túc, vị này ... nay đến tăng xin thọ giới cụ túc, Tỳ-kheo mỗi làm Hòa-thượng, vị này tự nói mình thanh tịnh không có các việc nạn, đủ hai mươi tuổi, ba y bát đầy đủ. Nếu Tăng thời giờ làm việc của chúng tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tăng truyền cho vị này giới Cụ túc. Tỳ-kheo mỗi làm Hòa-thượng. Tác Bạch như thế. Luật Tăng-kỳ nói: Tác bạch rồi hỏi tăng có thành tựu không? Cho đến yết-ma lần thứ nhất, lần thứ hai, lần thứ ba cũng như vậy.

Luật Thập Tụng nói: Lúc yết-ma thọ giới, phải nhất tâm nghe cho kỹ, đừng biết việc khác, suy nghĩ việc khác, nên kính trọng, phải chánh tư duy, tâm tâm nhớ nghĩ nhau, nên phân biệt đó, nếu trái thì phạm tội Đột-cát-la.

Bạch Đại Đức lắng nghe, Giới tử này đến Hòa-thượng mới xin thọ giới Cụ túc,..... vị này, nay đến tăng xin thọ giới cụ túc, Tỳ-kheo mới làm Hòa-thượng, tự nói mình thanh tịnh, không có các việc nạn, đủ hai mươi tuổi, ba y bình bát đầy đủ. Nay Tăng truyền giới Cụ túc cho vị này, Tỳ-kheo mới làm Hòa-thượng. Các trưởng lão nào bằng lòng cho vị này thọ giới Cụ túc, Tỳ-kheo mới làm Hòa-thượng thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì nói. Đây là yết-ma lần đầu, lần thứ hai, lần thứ ba cũng như trên, thứ lớp hỏi đáp không trái thì được. Tăng đã bằng lòng cho vị này thọ giới Cụ túc xong. Tỳ-kheo mới làm Hòa-thượng, Tăng bằng lòng vì im lặng. Việc này nên thực hành như thế.

Trong luật Thiện Kiến và các luận khác đều nói: Người thọ giới Cụ túc rồi. Các vị Hòa-thượng, A-xà-lê, phải cho ghi mùa xuân, mùa hạ, mùa đông, tháng nào, ngày nào, cho đến thời gian lượng các hình ảnh mà truyền giới Cụ túc.

KẾ LÀ NÓI VỀ TÙY TƯỚNG

Khi ấy, các Tỳ-kheo thọ giới cụ túc rồi, bỏ chúng tăng ra đi, đã không biết phạm, lại gây ra tội nặng.

Phật dạy: Từ nay trở đi, làm pháp yết-ma rồi, trước phải nói bốn pháp Ba-la-di trước.

Này người thiện nam lắng nghe, Đức Như lai là bậc Chí Chân Đẳng Chánh Giác, nói bốn pháp Ba-la-di, nếu Tỳ-kheo phạm bất cứ một pháp nào đều chẳng phải Sa-môn, chẳng phải Thích tử (đệ tử dòng họ Thích).

Tất cả không được phạm dâm dục, làm hạnh bất tịnh. Nếu Tỳ-kheo phạm hạnh bất tịnh, thọ pháp dâm dục cho đến cùng súc sinh, thì chẳng phải Sa-môn, chẳng phải Thích tử.

Bấy giờ, Đức Thế tôn cho nói ví dụ: Giống như có người chặt đầu thì không bao giờ sống lại được. Tỳ-kheo cũng như thế, phạm pháp Ba-la-di rồi, thì không thể thành hạnh Tỳ-kheo lại được, trong đây người suốt đời không được làm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Tất cả không được trộm, dù cho ngọn cỏ lá rau, nếu Tỳ-kheo trộm của người năm tiền hoặc hơn năm tiền, hoặc tự mình lấy, xúi giục người lấy, hoặc tự mình phá, xúi giục người phá, hoặc tự mình chặt, xúi bảo người chặt, hoặc tự mình đốt, xúi bảo người đốt, hoặc chôn, hoặc làm hoại sắc, người đó chẳng phải Sa-môn, chẳng phải Thích tử.

Thí như chặt ngọn cây đa-la, thì không bao giờ sinh trưởng lại

được. Tỳ-kheo cũng giống như thế, phạm pháp Ba-la-di rồi, thì không thành hạnh Tỳ-kheo nữa. Trong đây, người suốt đời không được làm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Tất cả không được cố cắt đứt mạng sống chúng sinh, dù cho là con kiến, nếu Tỳ-kheo cố tự tay mình cắt đứt mạng sống của người, cầm dao trao cho người, khuyên bảo chết, khen ngợi chết, cho người uống thuốc độc, hoặc làm đọa thai, hoặc trù ếm chết. Tự làm phương tiện, hoặc xúi bả người làm, thì chẳng phải Sa-môn, không phải Thích tử. Người đó dụ như kim sắt lỗ không thể dùng được nữa. Tỳ-kheo phạm pháp Ba-la-di cũng giống như thế; không thành hạnh Tỳ-kheo. Người đối với giới này trọn đời không được làm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Tất cả không được nói dối, cho đến cười giỡn. Nếu Tỳ-kheo không chân thật, chẳng phải mình có, tự nói rằng: Tôi được pháp hơn người, đắc thiền, đắc giải thoát, đắc định, đắc bốn không định, đắc Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, trời rồng đến, quỷ thần đến cúng dường tôi, người đó chẳng phải Sa-môn, chẳng phải Thích tử.

Người đó dụ như tảng đá lớn bị bể làm hai phần, không bao giờ ráp lại được. Tỳ-kheo cũng giống như thế, nếu phạm pháp Ba-la-di này, thì không thể thành hạnh Tỳ-kheo lại được.

Người đối với giới này suốt đời không được làm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

PHÁP TRUYỀN BỐN Y

Khi ấy là thời kỳ đói kém, khát thực khó được. Có ngoại đạo tự xuất gia thọ giới, sau đó tăng không có thức ăn liền thôi tu.

Phật dạy: Trước truyền cho bốn y, sau đó cho thọ giới. Lại có ngoại đạo xin tăng cho xuất gia, trước truyền cho bốn y, vì kia nói rằng: Tôi giữ được hai pháp y, còn nạp y và thuốc nát vữa tôi không thể giữ được bèn thôi tu.

Phật dạy: Ngoại đạo này có mất nát lớn, từ nay trở đi, sau là truyền bốn y. Nên truyền trao như thế.

Này người thiện nam lắng nghe, Đức Như lai là bậc Chí Chân Đẳng Chánh Giác nói pháp bốn y. Tỳ-kheo nương vào đây mà được xuất gia, thọ giới cụ túc, thành pháp Tỳ-kheo.

Tỳ-kheo nương vào y phần tảo, nương theo đây được xuất gia, thọ giới Cụ túc, thành pháp Tỳ-kheo. Đối với giới này suốt đời có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Nếu được lợi dưỡng đàn việt cúng vải, vải cắt hư hoại được thọ trì. Tỳ-kheo nương theo khát thực, nương theo đây được xuất gia, thọ giới Cụ túc, được thành pháp Tỳ-kheo. Đối với giới này suốt đời có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Như được lợi dưỡng, hoặc tặng sai đi thọ trai, đàn việt đem thức ăn đến, hoặc mỗi tháng ngày mồng tám thọ trai, ngày rằm thọ trai, mỗi tháng ngày mồng một thọ trai. Nếu tặng thường thọ trai, đàn việt thỉnh thọ trai được thọ.

Nương ngồi dưới gốc cây, Tỳ-kheo nương theo đây được xuất gia, thọ giới Cụ túc, thành pháp Tỳ-kheo. Đối với giới này trọn đời có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Nếu được lợi dưỡng, hoặc phòng riêng, nhà nóc nhọn, phòng nhỏ nhà đá, hai phòng một cửa thì được thọ.

Nương theo thuốc mục nát, Tỳ-kheo nương theo đây được xuất gia thọ giới Cụ túc thành pháp Tỳ-kheo. Đối với giới này suốt đời có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

Nếu được lợi dưỡng, sữa, dầu, sữa tươi, mật, đường phèn được thọ. Người đã thọ giới rồi, Bạch bốn lần yết-ma, đúng pháp thành tựu, được nơi chốn, Hòa-thượng đúng pháp, A-xà-lê đúng pháp. Chúng tăng đều đầy đủ, người phải khéo thọ giáo pháp, đáng lẽ phải khuyến hóa làm phước, sửa tháp cúng dường chúng tăng, Hòa-thượng, A-xà-lê. Nếu tất cả đúng pháp, dạy bảo không được trái. Phải học tụng kinh, siêng cầu phương tiện, ở trong Phật pháp chứng được quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, công đức phát tâm xuất gia lúc đầu của người không luống uổng, quả báo không mất, còn các việc khác chưa biết phải hỏi Hòa-thượng, A-xà-lê.

Phật dạy: Phải bảo người thọ giới Cụ túc ở trước, đệ tử phải mỗi ngày ba thời: sáng, trưa, chiều tối thưa hỏi, thăm viếng Hòa-thượng, phải vì Hòa-thượng làm hai việc, khổ nhọc không được từ nan.

1. Quét dọn, sửa sang phòng xá.

2. Giặt giũ y phục.

Tất cả lời răn dạy của Hòa thượng đều phải vâng làm, nếu trái thì đúng pháp mà trị.

PHÁP THỈNH THẦY Y CHỈ

Khi ấy, có Tỳ-kheo Hòa-thượng qua đời, hoặc thôi tu, hoặc quyết ý đi ra ngoài giới, vì không có người dạy bảo nên phá các giới, tác phong không đúng oai nghi.

Phật dạy: Cho phép có A-xà-lê phải cùng nhau kính thờ, săn sóc như Hòa-thượng, phải sửa đủ oai nghi, thưa thỉnh như vậy:

Bạch Đại đức một lòng nghĩ! Nay con xin thỉnh Đại đức làm thầy y chỉ, xin Đại đức cho con làm pháp y chỉ. Con nương theo Đại đức mà ở. Nói ba lần rồi, vị A-xà-lê kia cũng phải đúng pháp xin nuôi chúng, như pháp Hòa-thượng không khác. Vị kia nhận thỉnh rồi, nên đáp rằng: Được.

Cho người y chỉ, người chớ buông lung.

Đệ tử nên chấp tác hai việc, không được từ chối hai việc như trên.

Thưa hỏi nghĩa kinh, hiểu biết đầy đủ, đến đủ năm hạ, được lia thầy y chỉ. Nếu vị đó không hiểu biết, không tụng giới được thì trọn đời phải y chỉ. A-xà-lê phải có đủ năm đức:

1. Biết phạm
2. Biết không phạm
3. Biết tội nhẹ.
4. Biết tội nặng.
5. Đủ mười hai tuổi hạ mới được thọ nhận người.

Nếu không đủ năm đức này, thì không y chỉ không có lỗi. Đức của Hòa-thượng là như thế.

PHÁP NI CHÚNG TRUYỀN GIỚI.

Luật Thiện Kiến nói: Chử ni là nữ, chử ma là mẫu, vì trọng ni nên gọi như vậy. Luận Trí Độ nói: Ni có vô lượng luật nghi nên ngồi kế sau Tỳ-kheo. Phật vì nghi thức bất tiện nên ở sau Sa-di.

Kinh Đại Ái Đạo nói: Người nữ chỉ mê hoặc mẫu sắc nuôi chúng biết việc trong khoảnh khắc nên Phật dạy nương theo Đại tăng.

PHÁP TRUYỀN GIỚI CHO SA-DI-NI

Pháp yết-ma nuôi chúng, pháp cạo tóc, pháp xuất gia, đều như pháp trong tăng ở trên, chỉ thêm chữ Ni là khác.

PHÁP TRUYỀN GIỚI THỨC-XOA-MA-NA-NI:

Luật Bản nói: Các ni tội độ người xuất gia, cho thọ giới, do không biết giới tướng nên làm các việc phi pháp.

Phật dạy: Nên cho yết-ma học giới.

Trong luật Thập Tụng nói: Tội độ người nữ có mang gây ra tội lỗi.

Phật dạy: Cho yết-ma hai năm để biết có thai hay không, nhưng sáu pháp tịnh tâm, hai năm tịnh thân.

PHÁP XIN HỌC GIỚI

Phật dạy: Cho người tăng giá mười năm và đồng nữ mười tám tuổi, muốn hai năm học giới phải đến trong tăng vén y bày vai phải, cởi giày dép, lễ dưới chân Ni tăng, hai gối sát đất chấp tay, xin rằng:

Bạch Đại Tỷ tăng lắng nghe. Con là Sa-di..... nay đến tăng xin hai năm học giới, Tỳ-kheo ni mỗ làm Hòa-thượng. Xin tăng cho con hai năm học giới, xin thương xót cho. Nói ba lần rồi Sa-di ni phải đến đứng chỗ tai không nghe nhưng mắt thấy.

PHÁP CHO HỌC GIỚI

Trong ni chúng kia, vị làm yết-ma nên bạch rằng:

Bạch Đại Tỷ Tăng lắng nghe, Sa-di ni..... kia, nay đến tăng xin hai năm học giới, Tỳ-kheo ni mỗ làm Hòa-thượng. Nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho Sa-di ni kia hai năm học giới, Tỳ-kheo ni mỗ làm Hòa-thượng, tác bạch như thế.

Bạch Đại Tỷ tăng lắng nghe, Sa-di ni..... kia, đến tăng xin hai năm học giới, Tỳ-kheo ni mỗ làm Hòa-thượng. Tăng nay cho Sa-di-ni hai năm học giới, Tỳ-kheo-ni mỗ làm Hòa-thượng. Các đại tỷ nào bằng lòng cho Sa-di-ni kia hai năm học giới, Tỳ-kheo ni mỗ làm Hòa-thượng thì im lặng. Vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Đây là yết-ma ban đầu, nói ba lần như thế. Tăng đã bằng lòng cho Sa-di kia hai năm học giới. Tỳ-kheo ni mỗ làm Hòa thượng rồi. Tăng bằng lòng vì im lặng, việc này nên hành trì như vậy.

KẾ LÀ NÓI VỀ PHÁP GIỚI TƯỚNG

Phật dạy: Nên gọi vào trong chúng, nói cho nghe tên gọi sáu pháp.

Vị này lắng nghe Đức Như lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác nói sáu pháp.

1. Không được phạm hạnh bất tịnh, làm pháp dâm dục.

Nếu Thức-xoa-ma-na phạm pháp dâm dục, thì không phải Thức-xoa-ma-na, không phải con gái dòng họ Thích. Hoặc cùng người nam có tâm nhiễm ô, thân xúc chạm nhau, thì khuyết giới, phải thọ giới lại. Đối với giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

2. Không được trộm cắp, dù cho ngọn cỏ lá rau. Nếu Thức-xoa-ma-na lấy của người năm tiền, hoặc hơn năm tiền, hoặc tự mình lấy, xúi giục người lấy, hoặc tự mình chặt, bảo người chặt, hoặc thiêu hoặc chôn, hoặc làm hoại màu sắc, thì không phải Thức-xoa-ma-na, không phải con gái dòng họ Thích. Nếu lấy kém năm tiền là khuyết giới, phải thọ giới lại. Giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

3. Không được cố ý cắt đứt mạng sống chúng sinh, dù cho con kiến. Nếu Thức-xoa-ma-na, cố tự tay mình cắt đứt mạng sống của người, cầm dao trao cho người, xúi chết khen chết. Hoặc cho uống trái thuốc, hoặc làm đọa thai, hoặc ếm đối, chú thuật. Tự mình làm, bảo người làm, thì chẳng phải Thức-xoa-ma-na, không phải con gái dòng họ Thích. Nếu cắt đứt mạng sống súc sinh không thể biến hóa được gọi là khuyết giới, phải thọ giới lại. Giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, con giữ được.

4. Không được nói dối, cho đến đùa giỡn. Nếu Thức-xoa-ma-na không chân thật, chẳng phải mình có, mà tự xưng là được pháp hơn người, được thiên, được giải thoát tam-muội chánh thọ, đắc quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, trời đến, rồng đến, quỷ thần đến, cúng dường cho ta. Đây chẳng phải Thức-xoa-ma-na, chẳng phải con gái dòng họ Thích. Nếu ở trong chúng cố nói dối, khuyết giới phải thọ giới lại. Giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, giữ được.

5. Không được ăn phi thời. Nếu Thức-xoa-ma-na ni ăn phi thời, thì khuyết giới, phải thọ giới lại. Giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, giữ được.

6. Không được uống rượu: Nếu Thức-xoa-ma-na ni uống rượu thì khuyết giới, phải thọ giới lại. Giới này suốt đời không được phạm, có

thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, giữ được.

Phật dạy: Thức-xoa-ma-na phải học tất cả đại giới của ni. Trừ tự tay lấy thức ăn, trao thức ăn cho người khác. Học pháp của nữ này phải học đủ ba pháp:

1. Học pháp căn bản, tức là bốn giới trong đây.
2. Học sáu pháp là: 1/ Tâm nhiễm ô xúc chạm nhau; 2/ Trộm dưới năm tiền; 3/ Cắt đứt mạng sống súc sinh; 4/ Tiểu vọng ngữ; 5/ Ăn phi thời; 6/ Uống rượu.
3. Học hành pháp, nghĩa là phải học phép tắc các giới và oai nghi của đại ni.

Nếu phạm giới pháp căn bản thì phải đuổi đi, nếu thiếu học pháp thì lại cho hai năm yết-ma học lại. Nếu trái với hành pháp chính là trái phạm lời Phật dạy, phải sám hối ngay, không hoại sáu pháp đã học trước.

PHÁP TRUYỀN GIỚI TỖ-KHEO NI

Phật dạy: Có Tỳ-kheo ni bát kính pháp, Tỳ-kheo ni Thiện Lai, Tỳ-kheo ni phá kết sử, trong yết-ma thọ giới có Tỳ-kheo ni đưa tin, Tỳ-kheo ni mười năm tăng giá, đồng nữ mười tám tuổi. Hai năm học giới, hai mươi chúng Tỳ-kheo ni. Nghĩa là ở biên phương lập mười chúng Tỳ-kheo-ni, hai pháp trước chỉ có khi Phật còn tại thế. Năm pháp sau thông dụng ở đời Tượng pháp, Mạt pháp.

PHÁP XIN NUÔI CHÚNG.

Phật dạy: Ni đủ mười hai tuổi hạ, muốn độ người, phải sửa sang đủ oai nghi lễ dưới chân Ni tăng như pháp đại tăng, ba lần xin rồi, vẫn đồng nên không chếp ra. Người nào độ Sa-di-ni, Thức-xoa-ma-na ni cho Đại giới ni đều phải xin riêng, vì mỗi năm độ đệ tử thì phạm tội, hoặc pháp xả nuôi chúng, v.v...

PHÁP CHO NUÔI CHÚNG

Phật dạy: Ni tăng phải xét người này, có khả năng dạy truyền, hai năm học giới, hai việc nhiếp thủ được, thì nên cho yết-ma, vẫn cũng như trên. Nếu không có khả năng dạy truyền và nhiếp thủ thì yết-ma trái pháp.

Trước khi chính thức truyền giới phải có đủ tám duyên.

1. Nói thỉnh Hòa-thượng:

Phật dạy: Nếu mười năm có chồng, hai năm học giới, mười hai năm đủ, hoặc đồng nữ mười tám tuổi, hai năm học giới, tuổi đủ hai mươi nên cho thọ giới, sửa sang oai nghi, bạch rằng:

Bạch Đại Tỷ một lòng nghĩ, con là xin thỉnh A-di làm Hòa-thượng, xin A-di vì con làm Hòa-thượng, con nương theo A-di được thọ đại giới, xin thương xót con. Thỉnh ba lần rồi, đáp “được”. Cho đến thỉnh hai vị xà-lê, bảy vị chứng giới cũng giống như vậy.

2. Phật dạy: Phải để cho người thọ giới đứng ở chỗ thấy nhưng không nghe.

3. Pháp sai làm thầy giáo thọ.

Trong đây, giới sư phải hỏi rằng: Ai có khả năng làm thầy giáo thọ, nếu có thì đáp: Tôi làm được.

Nên tác bạch mà sai như vậy:

Bạch Đại Tỷ tăng lắng nghe, kia đến Hòa-thượng vì muốn xin thọ đại giới, nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến, Tăng bằng lòng cho muốn làm thầy giáo thọ, tác bạch như thế.

4. Pháp thầy Giáo thọ ra chúng hỏi:

Thầy giáo thọ phải đứng dậy lễ dưới chân Ni tăng, rồi đến chỗ người thọ giới bảo rằng:

Này em, đây là An-Đà-hội, đây là Uất-đa-la, đây là Tăng-già-lê, đây là Tăng-kỳ-chi, đây là y che vai, đây là Bát-đa-la, y bát này là của em phải không?

Đáp: Mô Phật, phải.

Này em hãy lắng nghe, nay là lúc chân thành, lúc nói thật. Nay Tôi hỏi em nếu thật có phải nói thật có, không thật có nói không thật có.

Em có phạm biên tội không?

Nghĩa là có thọ năm giới, tám giới, mười giới, phạm bốn giới trọng rồi và thọ đại giới, phạm tám giới trọng đã hoàn tục xong, nay đến thọ giới lại, gọi là người phạm biên tội, nên đáp không phạm.

Về sau hỏi già nạn đều theo trên mà hỏi. Do kia đây không hiểu nên không cần hỏi đáp.

Em có phạm tịnh hạnh Tỳ-kheo không?

Em có tặc tâm thọ giới không?

Em có phá nội, ngoại đạo không?

Em phải huỳnh môn không?

Em có giết cha không?

Em có giết mẹ không?

Em có giết A-la-hán không?

Em có phá tạng không?

Em có tâm ác làm thân Phật chảy máu không?

Em có phải phi nhân không?

Em có phải súc sinh không?

Em có phải người hai căn không?

Đều đáp: Không phải.

Em tên gì? Đáp em tên là ...

Hòa-thượng hiệu gì? Đáp: Thượng..... hạ.....

Năm có đủ tuổi không? Đáp: Đủ.

Y bát có đủ không? Đáp: Đủ.

Cha mẹ, hay chồng có cho phép không? Tùy theo đương thời có thì nói có, không được nói cả hai, nếu không thì nói không.

Em có mắc nợ không? Đáp: Không.

Em phải là tội tử không? Đáp: Không.

Em phải người nữ không? Đáp: Phải.

Người nữ có các bệnh như: Bệnh ghẻ lác, ung thư, lang ben, khô gầy, điên cuồng, hai hình, hai đường hiệp một, đường tiểu, đường Đại thường chảy, mũi dãi thường rịn ra, em có các bệnh như thế không?

Đều đáp: Không. Lại nên bảo rằng:

Như ta hướng về em hỏi các việc, trong tạng sẽ hỏi như thế. Như em đến đó thì đáp giống như đã đáp với ta. Trong chúng tạng cũng phải đáp như thế.

5. Pháp gọi vào chúng

Phật dạy: Thầy Giáo thọ kia hỏi rồi đi đến trong chúng, đứng ở chỗ duỗi tay chạm nhau rồi, nên tác bạch rằng:

Bạch Đại Tỷ xin lắng nghe, kia đến Hòa-thượng ni mỗ xin thọ đại giới. Nếu thời giờ làm việc đã đến, tăng bằng lòng cho, con đã dạy bảo xong, xin cho lệnh đến, tác bạch như thế.

Liền vẫy tay bảo rằng: Các em hãy đến, đến rồi cần giùm y bát cho, bảo vào trong tạng.

6. Nói về Pháp xin giới:

Phải lễ dưới chân, ở trước giới sư hai gối sát đất, chấp tay. Thầy giáo thọ dạy xin, bạch rằng:

Bạch Đại Tỷ tăng lắng nghe, con là v.v... đến Hòa-thượng-ni mỗ xin thọ đại giới. Con là nay đến chúng tăng xin thọ đại giới. Hòa-thượng-ni mỗ xin tăng cứu độ con, xin thương xót cho, nói ba lần như vậy.

7. Pháp giới sư bạch Hòa-thượng

Vị giới sư kia nên bạch Hòa thượng rằng:

Bạch Đại Tỷ Tăng lắng nghe, vị này đến Hòa-thượng ni mỗ xin thọ đại giới, vị này nay theo chúng tăng xin thọ đại giới. Với Hòa-thượng ni mỗ, nếu thời giờ của tăng đã đến, Tăng bằng lòng cho tôi hỏi các việc nạn, tác bạch như vậy.

8. Pháp đối trong chúng hỏi.

Vị giới sư kia nên hỏi rằng:

Em hãy nghe kỹ, nay là lúc nói lời chân thật, nay tôi hỏi em, nếu em có nên nói có, không nên nói không.

Em có phạm biên tội không?

Em có phạm Tỳ-kheo không?

Em có tặc tâm thọ giới không?

Em có phá nội, ngoại đạo không?

Em có phải huỳnh môn không?

Em có giết cha không?

Em có giết mẹ không?

Em có giết A-la-hán không?

Em có phá tăng không?

Em có tâm ác làm thân Phật chảy máu không?

Em phải phi nhân không?

Em phải súc sinh không?

Em phải người hai hình không?

Đều đáp rằng: Không.

Em tên gì? Hòa-thượng hiệu là gì? Tuổi đủ hai mươi không? Y bát có đủ không?

Cha mẹ, hay chồng có cho cô xuất gia không?

Em có mắc nợ không?

Em phải tội tứ không?

Em là người nữ phải không?

Người nữ bị các bệnh như: Ghẻ lác, ung thư, lang ben, khô gầy, điên cuồng, hai căn, hai đường hiệp một, đường tiểu, đường đại thường chảy, mũi dãi thường tuôn ra, em có các bệnh như thế không?

Đều tùy theo có không, đều phải đáp cho đủ.

Văn chánh yết-ma truyền bản pháp.

Vị giới sư đó phải tùy cơ chỉ bày dẫn dắt, khiến phát tâm tăng thượng, liền đủ bản pháp, nên bạch rằng:

Bạch Đại Tỷ Tăng lắng nghe, vị này đến Hòa-thượng-ni mỗ xin thọ đại giới, vị này nay theo tăng xin thọ đại giới. Hòa-thượng ni mỗ tự nói mình thanh tịnh không có các việc nạn, đã đủ hai mươi tuổi, y bát

đầy đủ. Nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho, nay cho vị ấy thọ đại giới, Hòa-thượng ni mỗ, tác bạch như thế.

Bạch Đại Tỷ tăng lắng nghe, vị này đến Hòa-thượng ni mỗ xin thọ đại giới, vị này nay theo tăng xin thọ đại giới. Hòa-thượng ni mỗ tự nói mình thanh tịnh, không có các việc nạn, đã đủ hai mươi tuổi, y bát đầy đủ. Nay Tăng cho vị ấy thọ đại giới, Hòa-thượng ni mỗ, các đại tỷ nào không bằng lòng thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói ra. Đây là yết-ma lần đầu, lần thứ hai, lần thứ ba cũng giống như vậy. Tăng đã bằng lòng cho vị ấy thọ đại giới xong, Hòa-thượng ni mỗ, tăng bằng lòng vì im lặng, việc này hành trì như vậy.

PHÁP BẢN PHÁP NI ĐẾN TRONG ĐẠI TĂNG THỌ GIỚI

Luật Ngũ Phần nói: Hòa-thượng, A-xà-lê kia lại nhóm họp mười vị Tỳ-kheo-ni tăng, đến trong Tỳ-kheo tăng ở trước thầy yết-ma, hơi xa một chút, hai gối sát đất xin thọ giới, v.v.... Nghĩa là y theo Ni tăng tự kết đại giới, giữ gìn lỗi riêng chúng, v.v...

PHÁP THỈNH THẦY YẾT-MA

Luật không có chánh văn, y cứ theo trước có đầy đủ, nên bạch rằng:

Bạch Đại Đức một lòng nghĩ, tôi..... nay thỉnh Đại đức làm yết-ma A-xà-lê. Xin Đại đức vì con làm yết-ma A-xà-lê. Con nương theo Đại Đức được thọ đại giới, xin thương xót cho.

PHÁP XIN THỌ GIỚI

Phật dạy: Vị thọ giới kia lễ dưới chân chư tăng, hai gối sát đất, chấp tay xin rằng;

Bạch Đại đức tăng nghe, con là v.v.... đến Hòa-thượng ni mỗ xin thọ đại giới. Con là v.v... nay theo tăng xin thọ đại giới với Hòa-thượng ni mỗ, xin tăng tế độ cho, thương xót cho. Nói ba lần rồi, Thầy Giáo thọ ni sẽ trở về bản tòa.

HÒA THƯỢNG HỎI PHÁP GIỚI SƯ

Trong đây giới sư nên xin dục hỏi, đáp xong. Nên bạch như vậy: Bạch Đại đức tăng lắng nghe, vị này đến Hòa-thượng ni mỗ xin thọ đại giới, vị này nay theo tăng xin thọ đại giới, Hòa-thượng ni mỗ, nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến. Tăng bằng lòng cho, tôi hỏi các việc nạn, tác bạch như vậy.

PHÁP CHÍNH HỎI GIÀ NẠN

Pháp nên an ủi như trên rồi liền nói rằng:

Em nghe kỹ, nay là thời chân thật, tôi nay hỏi cô, có thì phải nói có, không thì phải nói không.

Em có phạm biên tội không?

Em có phạm Tỳ-kheo không?

Em có tặc tâm hành đạo không?

Em có hai đường bị hoại không?

Em có phải huỳnh môn không?

Em có giết cha không?

Em có giết mẹ không?

Em có giết A-la-hán không?

Em có phá tăng không?

Em có tâm ác làm thân Phật chảy máu không?

Em có phải phi nhân không?

Em có phải súc sinh không?

Em có phải người hai căn không?

Điều khiến cho biết tướng đáp rõ ràng, vì không hiểu thì không do đâu mà đắc giới.

Em tên gì? Hòa-thượng hiệu là gì? Đủ hai mươi tuổi chưa? Y bát có đầy đủ không?

Cha mẹ, chồng có cho phép không?

Em có mắc nợ không?

Em có phải tội tử không?

Em là người nữ phải không?

Người nữ bị các bệnh như đây: Ghẻ lác, ung thư, lang ben, khô gầy, điên cuồng, hai căn, hai đường hiệp một, đường tiểu, đường đại thường chảy, mũi dãi thường ra. Em có bị các bệnh như thế không? Và tùy theo việc trước có, không, đều đáp đầy đủ.

Cô học giới chưa? Liền đáp: Đã học giới. Lại phải hỏi rằng: Có thanh tịnh không? Lại đáp: Thanh tịnh. Lại phải hỏi các vị ni khác: vị ấy đã học giới chưa? Các ni đáp: Thưa đã học rồi. Lại hỏi: Có thanh tịnh không? Các ni lại đáp: Thanh tịnh.

PHÁP CHÍNH TRUYỀN GIỚI THỂ

Giới sư nên nói lược phương tiện để phát khởi giới thể, như trong giới của đại Tăng có nói: Vì đắc giới ở đại tăng, lý do phải biết. Câu chánh yết-ma nói:

Bạch Đại đức Tăng lắng nghe, vị này đến Hòa-thượng ni mỗ xin thọ đại giới, vị này nay theo Tăng xin thọ đại giới với Hòa-thượng ni mỗ, đã nói thanh tịnh không có các việc nạn. Đã đủ hai mươi tuổi, y bát đầy đủ, đã học giới thanh tịnh. Nếu thời giờ của tăng đã đến, Tăng bằng lòng, nay tăng cho vị này thọ đại giới với Hòa-thượng ni mỗ, tác bạch như thế.

Bạch Đại Đức tăng lắng nghe, vị này đến Hòa-thượng ni mỗ xin thọ đại giới, vị này nay theo tăng xin thọ đại giới với Hòa-thượng ni mỗ, đã nói thanh tịnh, không có các việc nạn. Đã đủ hai mươi tuổi, y bát đầy đủ, đã học giới thanh tịnh. Nay Tăng cho vị này thọ giới với Hòa thượng ni mỗ, các Trưởng lão vị nào bằng lòng tăng cho vị này thọ giới với Hòa-thượng ni mỗ thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Đây là yết-ma lần đầu. Nói ba lần như trên, hỏi thành tựu rồi nên nói:

Tăng đã bằng lòng cho vị này thọ đại giới với Hòa-thượng ni mỗ xong rồi.

Tăng bằng lòng im lặng, việc này thực hành như thế.

Thọ rồi cũng như trước, để nói ghi mùa xuân hạ, đông thời tiết chỉ bày nói.

KẾ TRAO CHO GIỚI TƯỚNG

Nên bảo rằng:

Này các cô dòng họ Thích hãy lắng nghe, Đây là Đức Như lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác nói: tám pháp Ba-la-di, người nào phạm thì chẳng phải Tỳ-kheo ni, chẳng phải con gái dòng họ Thích.

Không được làm hạnh bất tịnh, làm pháp dâm dục.

Nếu Tỳ-kheo-ni ý ưa làm hạnh bất tịnh, làm pháp dâm dục, cho đến hành dâm với loại súc sinh, đó không phải Tỳ-kheo-ni, không phải con gái dòng họ Thích. Giới này suốt đời không được phạm có thể giữ được không?

Đáp: Mô Phật, giữ được.

Không được trộm cắp dù cho ngọn cỏ lá rau. Nếu Tỳ-kheo-ni trộm của người năm tiền hoặc hơn năm tiền. Hoặc tự mình lấy, xúi giục người lấy, hoặc tự mình chặt, xúi giục người chặt. Hoặc tự mình phá, xúi giục người phá. Hoặc đốt, hoặc chôn, hoặc phá hoại màu sắc. Đó không phải Tỳ-kheo-ni, không phải con gái dòng họ Thích. Giới này suốt đời không được phạm, có giữ được không?

Đáp: Mô Phật, giữ được.

Không được cố ý cắt đứt mạng sống chúng sinh, dù cho một con

kiến. Nếu Tỳ-kheo-ni cố tự tay mình cắt đứt mạng sống người, hoặc cầm dao trao cho người, dạy chết, khuyên chết, khen chết. Hoặc cho uống thuốc trái, hoặc làm cho người đọa thai, hoặc cố ếm đối, trừ rửa cho chết, hoặc tự mình làm, hoặc xúi giục người làm. Người đó chẳng phải Tỳ-kheo ni, chẳng phải con gái dòng họ Thích. Giới này suốt đời không được phạm, có giữ được không?

Đáp: Mô Phật giữ được.

Không được nói dối cho đến nói giỡn chơi. Nếu Tỳ-kheo ni không chân thật, không phải tự mình được mà tự xưng rằng: Tôi được pháp hơn người, tôi được thiên định, được giải thoát, tam-muội, chánh thọ. Quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, A-na-hàm, quả A-la-hán. Trời đến, rồng đến, quỷ thần đến (501) cúng dường tôi, đó chẳng phải Tỳ-kheo ni, chẳng phải con gái dòng họ Thích. Giới này suốt đời không được phạm có thể giữ được không?

(Đáp: Mô Phật, giữ được.).

Không được thân xúc chạm nhau, cho đến xúc chạm loài súc sinh. Nếu Tỳ-kheo ni có tâm nhiễm ô, cùng với người nam có tâm nhiễm ô hai thân xúc chạm nhau, từ nách trở xuống, từ đầu gối trở lên, hoặc đè, hoặc vuốt, hoặc kéo, hoặc xô, hoặc thoa ngược, hoặc thoa xuôi, hoặc nâng lên, hoặc hạ xuống, hoặc nắm, hoặc bóp chặt. Đó chẳng phải Tỳ-kheo ni, chẳng phải con gái dòng họ Thích. Giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không?

(Đáp rằng: Mô Phật giữ được).

Không phạm tám việc: Cho đến cùng với súc sinh. Nếu Tỳ-kheo-ni có tâm nhiễm ô, chịu để cho người nam có tâm nhiễm ô nắm tay, nắm áo vào chỗ khuất đứng chung, cùng nói chuyện chung, đi chung, dựa nhau, hôn nhau, phạm tám việc này, thì đó chẳng phải Tỳ-kheo ni, chẳng phải con gái dòng họ Thích vì phạm tám việc này. Giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không?

(Đáp rằng: Mô Phật giữ được).

Không được che giấu tội của người khác, dù là tội Đột-cát-la, ác thuyết. Nếu Tỳ-kheo ni biết Tỳ-kheo-ni khác phạm tội Ba-la-di. Hoặc tự mình không nêu ra, hoặc không bạch. Hoặc chúng đồng người, sau vào lúc khác, Tỳ-kheo-ni này hoặc bỏ đạo, hoặc bị diệt tận, hoặc bị ngăn không cho làm việc với Tăng, hoặc theo ngoại đạo, bèn nói rằng: Trước đây tôi biết người này có tội như vậy, như vậy, thì đó chẳng phải Tỳ-kheo-ni, chẳng phải con gái dòng họ Thích, vì che giấu tội nặng, giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không. (Đáp rằng:

Mô Phật giữ được).

Không được theo người bị cử, Tỳ-kheo cho đến người giữ vườn và Sa-di. Nếu Tỳ-kheo-ni biết Tỳ-kheo bị tăng cử tội, đúng pháp, đúng luật, đúng lời Phật dạy, không thuận theo, không sám hối, tăng chưa cho làm yết-ma ở chung mà thuận theo. Các Tỳ-kheo-ni can ngăn Tỳ-kheo-ni này rằng: Chị biết không? Tỳ-kheo này, nay bị tăng cử tội đúng pháp, đúng luật, đúng lời Phật dạy, mà không thuận theo, không sám hối, tăng chưa cho tác pháp ở chung, chị chớ thuận theo, khi Tỳ-kheo này can ngăn Tỳ-kheo ni kia vẫn bền chắc không bỏ. Tỳ-kheo này phải can ngăn ba lần khiến cho bỏ việc đó. Cho đến ba lần bỏ thì tốt, không bỏ thì vị kia chẳng phải Tỳ-kheo ni, chẳng phải con gái dòng họ Thích, vì tội tùy cử. Giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không? (Đáp rằng: Mô Phật giữ được). Luật Ngũ Phần nói: Nói tám giới trọng rồi, nói chung bốn thí dụ, nên bảo rằng).

Này các cô dòng họ Thích lắng nghe!

Như Lai Vô Sở Trước đã nói tám pháp Ba-la-di, rồi nói bốn thí dụ. Nếu phạm tám giới trọng như người bị chặt đầu rồi thì không thể sống lại. Lại như cây Câu-đa-la bị chặt ngọn thì không thể sống được. Lại như kim sắt lỗ không thể dùng nữa. Lại như tảng đá lớn nứt làm hai không thể dính lại được. Nếu Tỳ-kheo-ni phạm tám giới trọng rồi, không được trở lại làm Tỳ-kheo ni, giới này suốt đời không được phạm.

Kế là nói về pháp bốn y.

Lại nên nói rằng: Này các cô dòng họ Thích hãy nữ lắng nghe! Như lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác nói pháp bốn y. Tỳ-kheo ni nương vào đây được xuất gia thọ đại giới, thành Tỳ-kheo-ni.

1. Nương theo y phần tảo được xuất gia, thọ đại giới thành Tỳ-kheo ni. Giới này suốt đời có thể giữ được không. (Đáp rằng: Mô Phật giữ được).

Nếu được lợi dưỡng nhiều, đàn việt cúng y, y cất hoại thì được nhận.

2. Nương theo khát thực được xuất gia thọ đại giới, thành pháp Tỳ-kheo ni. Giới này suốt đời có giữ được không? (Đáp rằng: Mô Phật, giữ được). Nếu được nhiều lợi dưỡng, hoặc tăng sai đi thọ trai, hay đàn việt đem thức ăn đến. Mỗi tháng ngày mồng tám, mười bốn, mười lăm thọ trai, hay ngày mồng một mỗi tháng thọ trai. Hoặc chúng tăng thường thọ trai, hoặc đàn việt thỉnh thì nên thọ.

3. Ngồi Nương dưới gốc cây, được xuất gia, thọ đại giới, thành pháp Tỳ-kheo ni, giới này suốt đời giữ được không? (Đáp rằng: giữ

được). Nếu được nhiều lợi dưỡng như phòng riêng, nhà nóc nhọn, phòng nhỏ, nhà đá, nhà hai phòng một cửa thì được thọ.

4. Nướng nơi thuốc mục nát xuất gia thọ giới, thành pháp Tỳ-kheo ni. Giới này suốt đời giữ được không? (Đáp rằng: giữ được). Nếu được lợi dưỡng nhiều, sữa dầu, sữa sống, mật, đường phèn nên thọ. Em đã thọ đại giới xong. Bạch Yết-ma như pháp thành tựu được nơi chốn. Hòa-thượng đúng pháp, A-xà-lê đúng pháp, đầy đủ hai bộ đại tạng. Em phải khéo thọ trì giáo pháp, phải khuyến hóa làm phước, sửa sang chùa tháp, cúng dường chúng tăng. Nếu Hòa-thượng, A-xà-lê tất cả đúng như pháp dạy dỗ không được trái nghịch, phải học hỏi tụng kinh, khuyến cầu phương tiện. Ở trong Phật pháp chứng quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-la-hán. Công đức phát tâm xuất gia của em không luống uổng, quả báo không dứt. Những chỗ chưa biết nên hỏi Hòa-thượng, A-xà-lê (phải bảo người thọ giới đi trước, còn ni khác đi sau).

TỨ PHẦN LUẬT SAN BỔ TÙY CƠ YẾT MA QUYỂN THƯỢNG
(HẾT)

